

Số: 68/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 30 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/9/2024 về tranh chấp hôn nhân gia đình giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1997

Nơi cư trú: Khu 8, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Vũ Tiến D - sinh năm 1991

Nơi cư trú: Khu 8, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Vũ Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Thảo M, sinh ngày 21/4/2015 (Hiện nay, cháu M đang ở cùng anh D tại khu 8, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ). Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp và các vấn đề khác: Hai bên xác nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm

ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai số 0001977 ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ. Chi H được hoàn lại 150.000 đồng ( Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Minh Hòa**